

Bản án số: 12/2020/HS-ST

Ngày: 29/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YL, TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đức Hạnh

Ông Đinh Quang Mạnh

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Kiều Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YL, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện YL, tỉnh Phú Thọ, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 12/2020/HS-ST ngày 26 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. HÀ TIẾN B; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 11/8/1986 tại xã T, huyện YL, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Khu Đ, xã T, huyện YL, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Chức vụ đảng, đoàn thể: Không; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Văn T, sinh năm 1962 và bà: Hà Thị T, sinh năm 1958; Vợ: Nguyễn Thị Phương A, sinh năm 1994; Con; Có 02 con; Nhân thân: Tại bản án hình sự số 627/2009/HSST ngày 30/11/2009 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, xử phạt Hà Tiến B 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 23 tháng 28 ngày về tội “Trộm cắp tài sản” đến ngày phạm tội bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích, Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 46/QĐ-XPVPHC ngày 25/7/2016 của Công an huyện YL xử phạt bị cáo về hành vi mua số lô, số đề, mức tiền phạt là 350.000đ; đến ngày phạm tội được coi là chưa bị xử lý hành chính. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện YL.

2. ĐÀO ĐỨC B1; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 17/5/1984 tại xã T, huyện YL, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: khu Đ, xã T, huyện YL, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Chức vụ đảng, đoàn thể: Không; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đào

Đức T (Được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng 3 ngày 12/12/1997, đã chết), và bà: Nguyễn Thị G, sinh năm 1937; Vợ: Đinh Thị A, sinh năm 1982; Con: Có 02 con; Nhân thân: Tốt. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện YL.

3. HOÀNG MẠNH T; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/10/1985 tại xã T, huyện YL, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu Đ, xã T, huyện YL, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Giáo viên; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Chức vụ đảng: Đảng viên (Bị đình chỉ sinh hoạt đảng – BL 287b); Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn T, sinh năm 1961 và bà: Hoàng Thị T, sinh năm 1964; Vợ: Bùi Thị T, sinh năm 1990; Con: có 02 con; Nhân thân: Tốt; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện YL.

4. HOÀNG VĂN L; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 13/7/1973, tại xã T, huyện YL, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu D, xã T, huyện YL, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Chức vụ đảng, đoàn thể: Không; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Công T (đã chết) và bà: Hoàng Thị T, sinh năm 1937; Vợ: Đinh Thị P, sinh năm 1984; Con: Có 02 con; Nhân thân: Tốt; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện YL.

5. HÀ ĐỨC C; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 05/4/1981 tại xã T, huyện YL, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 9, xã X, huyện YL, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 4/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Chức vụ đảng, đoàn thể: Không; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Văn T, sinh năm 1962 và bà: Hà Thị T, sinh năm 1958, vợ: Đinh Thị H, sinh năm 1982; Con: Có 02 con; Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 80/QĐ-XPVPHC ngày 14/10/2018 của Công an huyện YL xử phạt bị cáo về hành vi đánh bạc, mức tiền phạt là 1.500.000 đồng; Đến ngày phạm tội được coi là chưa bị xử lý hành chính; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện YL.

6. HOÀNG QUỐC T1; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10/12/1987 tại xã T, huyện YL, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu O, xã T, huyện YL, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Chức vụ đảng, đoàn thể: Không; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn T, sinh năm 1951 và bà: Đinh Thị N, sinh năm 1961; Vợ: Hoàng Thị U, sinh năm 1989; Con: Có 02 con; Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ/XPVC ngày 12/12/2007 của Công an huyện YL xử phạt bị cáo về hành vi cố ý gây thương tích, mức tiền phạt là 1.500.000 đồng; Đến ngày phạm tội được coi là chưa bị xử lý hành chính; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện YL.

Các bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, đang tại ngoại tại địa phương, hôm nay đều có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Mạnh T và Hoàng Quốc T:

Bà Hoàng Thị Thanh Hải - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Hà Tiến B và Đào Đức B:

Ông Đoàn Hữu Văn - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn L và Hà Đức C:

Bà Phạm Thị T - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Hà Thị T, sinh năm 1958.

Trú tại: Khu Đ, xã T, huyện YL, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 01/01/2020 Hoàng Văn L, Hoàng Quốc T, Hà Tiến B, Hoàng Mạnh T đến nhà bà Hà Thị T để chơi. Khi đến nhà bà T thì bà T không có ở nhà, lúc này chỉ có con trai bà T là Hà Đức C ở nhà, sau khi ngồi uống nước được khoảng 15 phút thì các bị cáo cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi xóc đĩa được thua bằng tiền, tất cả đều đồng ý. Hoàng Văn L đi cắt 04 quân vị hình tròn có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long. Hoàng Quốc T vào bếp nhà bà T lấy 01 chiếc đĩa sứ và 01 chiếc bát sứ để phục vụ cho việc đánh bạc. Sau đó tất cả cùng ngồi xuống chiếc thảm bằng vải được trải sẵn trên nền phòng khách nhà bà T để bắt đầu đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa. Các đối tượng quy ước: mỗi ván có một người cầm cái, quy định bên trái người cầm cái là cửa lẻ, bên phải người cầm cái là cửa chẵn. Cách chơi người cầm cái cho 04 quân vị hình tròn vào đĩa, sau đó úp bát vào đĩa xóc lên rồi đặt xuống chiếu để những người tham gia đánh bạc ngồi đoán chẵn, lẻ (*Chẵn là có 02 hoặc 04 quân vị cùng màu vàng hoặc trắng ngửa lên, lẻ là có 01 quân vị khác màu và 03 quân vị cùng màu ngửa lên hoặc ngược lại*) và đặt tiền chơi bạc, số tiền đặt tối thiểu mỗi ván là 50.000 đồng, không giới hạn số tiền đặt tối đa. Khi các con bạc chọn cửa chẵn, lẻ và đặt tiền chơi bạc xong thì người cầm cái mở bát, quân bài chẵn thì người đặt cược bên lẻ thua số tiền đã đặt, người chơi bên chẵn sẽ thắng số tiền đã đặt và ngược lại. Khi bắt đầu đánh bạc Hoàng Tiến B là người cầm cái còn T, C, T1, L ngồi tham gia đánh bạc. Các đối tượng đánh đến khoảng gần 12 giờ cùng ngày thì Đào Đức B đến và tham gia đánh bạc cùng. Đến khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày thì bị tổ công tác của Công an huyện YL phát hiện, lập biên bản và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Xác định số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc cụ thể như sau: Hà Tiến B có 3.700.000 đồng, khi bị bắt B đã thua hết số tiền trên; Đào Đức B có 2.750.000 đồng, khi bị bắt có 3.450.000 đồng, đang thắng bạc 700.000 đồng; Hoàng Mạnh T1 có 1.003.000 đồng, khi bị bắt có 1.403.000 đồng, đang thắng bạc 400.000 đồng; Hoàng Văn L có 800.000 đồng, khi bị bắt có 3.920.000 đồng, đang thắng bạc 3.120.000 đồng; Hà Đức C có 720.000 đồng, khi bị bắt thua hết số tiền này; Hoàng Quốc T1 có 500.000 đồng, khi bị bắt có 700.000 đồng đang thắng bạc 200.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm: Lập biên bản thu giữ tổng số tiền 10.298.000 đồng (Tại chiếu bạc số tiền 9.473.000 đồng, tại phòng ngủ bà T số tiền 825.000 đồng) 01 chiếc thảm vải màu xám có kích thước 2m x 2,5m; 01 chiếc đĩa sứ màu trắng

có in hoa văn xanh, đỏ, vàng; 01 chiếc bát sứ màu trắng có in hoa văn màu hồng, xám; 04 quân vị hình tròn làm bằng vỏ bao thuốc lá Thăng Long, một mặt màu trắng, một mặt màu vàng.

Động cơ, mục đích của các bị cáo là do ham chơi và mục đích muốn có tiền tiêu sài riêng cá nhân nên đã cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội.

Tại cáo trạng số 12/CT-VKSYL-HS ngày 20/3/2020 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện YL đã truy tố các bị cáo Hà Tiến B, Đào Đức B1, Hoàng Mạnh T, Hoàng Văn L, Hà Đức C, Hoàng Quốc T1 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YL vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hà Tiến B, Đào Đức B1, Hoàng Mạnh T, Hoàng Văn L, Hà Đức C, Hoàng Quốc T1 phạm “Tội đánh bạc”

Về áp dụng điều luật: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với Hà Tiến B.

Xử phạt: Hà Tiến B từ 15 tháng đến 17 tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với Hoàng Văn L, Hà Đức C, Hoàng Quốc T1.

Xử phạt: Hoàng Văn L từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Hà Đức C từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Hoàng Quốc T1 từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với Đào Đức B1.

Xử phạt: Từ 9 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung và không khấu trừ thu nhập vì các bị cáo không có thu nhập ổn định. Buộc các bị cáo Hà Tiến B, Đào Đức B1, Hoàng Văn L, Hà Đức C, Hoàng Quốc T1 mỗi bị cáo phải lao động phục vụ cộng đồng tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trong trường hợp không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ 02 ngày/tuần.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với Hoàng Mạnh T.

Xử phạt: Từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 9.473.000 đồng là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc. Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc thảm vải màu xám có kích thước 2m x 2,5m; 01 chiếc đĩa sứ màu trắng có in hoa văn xanh, đỏ, vàng; 01 chiếc bát sứ màu trắng có in hoa văn màu hồng, xám; 04 quân vị hình tròn làm bằng vỏ bao thuốc lá Thăng Long, một mặt màu trắng, một mặt màu vàng.

Tại phiên tòa hôm nay quan điểm của những người bào chữa cho các bị cáo đều nhất trí với tội danh mà Viện Kiểm sát đã truy tố và các tình tiết giảm nhẹ như đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa và đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS là tình tiết người dân tộc thiểu số sống ở nơi có vùng kinh tế đặc biệt khó khăn được trợ giúp pháp lý miễn phí đối với tất cả các bị cáo. Đối với bị cáo Bình đề nghị cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS là bị cáo có bố đẻ là người có công với nước,

được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương. Đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt đầu khung mà Kiểm sát viên đã đề nghị về hình phạt cải tạo không giam giữ và miễn hình phạt bổ sung cho tất cả các bị cáo. Đối với bị cáo Tuấn đề nghị xử phạt bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, Trợ giúp viên pháp lý và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để các bị cáo được cải tạo sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 11 giờ ngày 01/01/2020 tại nhà bà Hà Thị T ở khu Đ, xã T, huyện YL, tỉnh Phú Thọ, các bị cáo Hà Tiến B, Đào Đức B1, Hoàng Mạnh T, Hoàng Văn L, Hà Đức C, Hoàng Quốc T1 đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức “xóc đĩa” được thua bằng tiền, với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 9.473.000 đồng. Trong đó: Hà Tiến B có 3.700.000 đồng; Đào Đức B1 có 2.750.000 đồng; Hoàng Mạnh T có 1.003.000 đồng; Hoàng Văn L có 800.000 đồng; Hà Đức C có 720.000 đồng; Hoàng Quốc T1 có 500.000 đồng.

[2] Sự khai nhận này hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành “Tội đánh bạc” theo Điều 321 Bộ luật hình sự mà Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định: “*Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”.

[3] Xét tính chất vụ án tuy có tính chất ít nghiêm trọng nhưng nó đã xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, bị xã hội lên án, ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng đến đời sống kinh tế gia đình của các bị cáo và những người khác tham gia chơi đánh bạc, gây dư luận xấu trong nhân dân. Hiện nay Nhà nước ta đang quản lý rất chặt chẽ, nghiêm cấm chơi cờ bạc dưới mọi hình thức. Vì vậy cần phải xử phạt các bị cáo nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[4.1] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án có nhiều người cùng tham gia xong bản thân các bị cáo đều thực hiện theo sự bột phát nên không

coi là có tổ chức mà chỉ coi là vụ án có đồng phạm với vai trò tương đương nhau. Tuy nhiên, về số tiền bỏ ra để đánh bạc thì có bị cáo nhiều, có bị cáo ít, bị cáo có nhân thân tốt. Bị cáo Hoàng Văn L, Hoàng Quốc T1 so với các bị cáo khác còn có vai trò tích cực vì hai bị cáo là người trực tiếp chuẩn bị công cụ để đánh bạc. Do đó, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần cân nhắc để áp dụng mức hình phạt tương ứng đối với từng bị cáo.

[4.2] Về nhân thân các bị cáo:

Đối với Đào Đức B1, Hoàng Mạnh T, Hoàng Văn L có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự.

Đối với Hà Tiến B đã bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 23 tháng 28 ngày về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày phạm tội bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích. Ngày 25/7/2016 bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính tại quyết định số 46/QĐ-XPVPHC của Công an huyện YL về hành vi mua số lô, số đề, hình thức xử phạt là phạt tiền, đến ngày phạm tội bị cáo được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Đối với Hà Đức C bị xử phạt vi phạm hành chính tại quyết định số 80/QĐ-XPVPHC ngày 16/10/2018 của Công an huyện YL về hành vi đánh bạc, hình thức xử phạt là phạt tiền, đến ngày phạm tội bị cáo được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Đối với Hoàng Quốc T1 bị xử phạt vi phạm hành chính tại quyết định số 02/QĐ/XPVPHC ngày 12/12/2007 của Công an huyện YL về hành vi đánh người gây thương tích, hình thức xử phạt hành chính là phạt tiền, đến ngày phạm tội bị cáo được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

[4.3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên Tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Lần phạm tội này đối với các bị cáo Đào Đức B1, Hoàng Mạnh T, Hoàng Văn L, Hà Đức C, Hoàng Quốc T1 là lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo Đào Đức B1, Hoàng Mạnh T, Hoàng Văn L, Hà Đức C, Hoàng Quốc T1 được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Đào Đức B1 còn có bố đẻ là ông Đào Đức T được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng 3 năm 1997, do vậy cần áp dụng cho bị cáo B được hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Hà Tiến B được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo Đào Đức B1, Hoàng Mạnh T, Hà Tiến B, Hoàng Văn L, Hà Đức C, Hoàng Quốc T1 là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế vì vậy được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng cho các bị cáo Hà Tiến B, Đào Đức B1, Hoàng Văn L, Hà Đức C, Hoàng Quốc T1 hình phạt cải tạo

không giam giữ. Bị cáo Hoàng Mạnh T phạt tiền là hình phạt chính để bị cáo có cơ hội sửa chữa và được giáo dục lao động tại cộng đồng có sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình để nhằm giúp các bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của BLHS là “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tại các biên bản xác minh nguồn tài sản và thu nhập ngày 28/02/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện YL đối với Hà Tiến B, Đào Đức B1, Hoàng Văn L, Hà Đức C, Hoàng Quốc T1 đều không có tài sản có giá trị, thu nhập chính từ làm ruộng, thu nhập không thường xuyên, ổn định nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ một phần thu nhập đối với các bị cáo, nhưng các bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ từ 1-5 ngày trong một tuần là phù hợp.

Bị cáo Hoàng Mạnh T có thu nhập chính từ lương giáo viên hợp đồng, bình quân khoảng 6.000.000đồng/tháng, vì sẽ áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo nữa.

[7] Đối với bà Hà Thị T là chủ ngôi nhà mà các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc, tuy nhiên quá trình điều tra đã xác minh khi các bị cáo đánh bạc ở nhà bà T, khi đó bà T làm việc sau nhà do có hai con của bà T là Hà Đức C và Hà Tiến B ở nhà nên khi nghe thấy tiếng ồn ào bà không vào nhà, nên không biết được việc các bị cáo đánh bạc tại nhà bà. Khi Công an huyện YL đến làm việc bà mới biết được sự việc. Xét thấy, việc các bị cáo đánh bạc tại nhà bà T nhưng bà T không biết, bà T cũng không tham gia đánh bạc, không nhằm mục đích vụ lợi nào khác và các bị cáo đều khai không nộp bất cứ một khoản tiền nào cho bà T. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện YL đã thu giữ và trả lại cho bà Hà Thị T số tiền 825.000 đồng đây là số tiền hợp pháp của bà T, không liên quan đến hành vi đánh và không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự với bà T là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 9.473.000 đồng là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 chiếc thảm vải màu xám có kích thước 2m x 2,5m; 01 chiếc đĩa sứ màu trắng có in hoa văn xanh, đỏ, vàng; 01 chiếc bát sứ màu trắng có in hoa văn màu hồng, xám là tài sản của bà T, quá trình điều tra bà không có yêu cầu lấy lại, tài sản không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 04 quân vị hình tròn làm bằng vỏ bao thuốc lá Thăng Long, một mặt màu trắng, một mặt màu vàng là vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Quá trình tiến hành các hoạt động tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện YL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện YL, Kiểm sát viên trong quá trình kiểm sát điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, trợ giúp viên pháp lý không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[10] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của Kiểm sát viên về phần hình phạt là có căn cứ và phù hợp pháp luật nên được chấp nhận.

Đề nghị của những người bào chữa cho các bị cáo về áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hà Tiến B phạm “Tội đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Hà Tiến B 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn L, Hà Đức C, Hoàng Quốc T1 và Đào Đức B1 phạm “Tội đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn L 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Bị cáo Hà Đức C 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Quốc T1 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Bị cáo Đào Đức B1 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 35 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Mạnh T phạm “Tội đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Mạnh T 30 (Ba mươi) triệu đồng.

Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ một phần thu nhập đối với các bị cáo Hà Tiến B, Đào Đức B1, Hoàng Văn L, Hà Đức C, Hoàng Quốc T1.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo tính từ ngày UBND cấp xã nơi cư trú của bị cáo được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND cấp xã trong việc giám sát, giáo dục.

Giao các bị cáo Hà Tiến B, Đào Đức B1, Hoàng Văn L, Hoàng Quốc T1 cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện YL, tỉnh Phú Thọ để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Hà Đức C cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện YL, tỉnh Phú Thọ để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Buộc các bị cáo Hà Tiến B, Đào Đức B1, Hoàng Văn L, Hoàng Quốc T1, Hà Đức C mỗi bị cáo phải lao động phục vụ cộng đồng nơi đăng ký hộ khẩu thường trú cứ mỗi tuần 02 (Hai) ngày trong trường hợp không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự;

Hủy bỏ các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cùng ngày 26/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện YL, tỉnh Phú Thọ đối với 06 bị cáo Hà Tiến B, Đào Đức B1, Hoàng Mạnh T, Hoàng Văn L, Hà Đức C, Hoàng Quốc T1.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.
Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 9.473.000đ (Chín triệu, bốn trăm, bảy mươi ba nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc thảm vải màu xám có kích thước 2m x 2,5m; 01 chiếc đĩa sứ màu trắng có in hoa văn xanh, đỏ, vàng; 01 chiếc bát sứ màu trắng có in hoa văn màu hồng, xám; 04 quân vị hình tròn làm bằng vỏ bao thuốc lá Thăng Long, một mặt màu trắng, một mặt màu vàng.

Toàn bộ vật chứng hiện nay đang được tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện YL và Chi cục thi hành án dân sự huyện YL ngày 26/3/2020.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Hà Tiến B, Đào Đức B1, Hoàng Mạnh T, Hoàng Văn L, Hà Đức C, Hoàng Quốc T1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện + tỉnh;
- Cơ quan CSĐT CA huyện;
- Cơ quan THAHS CA huyện;
- Chi cục THADS; THAHS;
- Các Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Những người bào chữa;
- Lưu HS, VP (18b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tuấn Anh

